TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 310/2021/HNGĐ-ST
Ngày 18-11-2021
V/v tranh chấp hôn nhân gia đình
"Ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG.

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Lâm Bảo Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Phùng

2. Ông Huỳnh Văn Sức

- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Mai Thy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoài – Kiểm sát viên

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 151/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021, về tranh chấp hôn nhân và gia đình *"Xin ly hôn và nuôi con khi ly hôn*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2021/QĐXXST-HN ngày 23 tháng 6 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp Th 3, thị trấn Phú M, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Anh Trần Hoà Th, sinh năm 1992.

Địa chỉ: tổ 8, ấp Phú Mỹ H, xã Phú Th, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

(Chị H có mặt, anh Th vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ theo đơn khởi kiện, bảng tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Trần Hoà Th tự tìm hiểu quen biết nhau trước, sau đó mới được cha, mẹ hai bên chấp thuận tổ chức lễ cưới năm 2020, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Thọ, huyện Phú Tân. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc do anh Th không lo làm ăn,tham gia chơi cờ bạc

dẫn đến nợ nần, nghiện ma túy có hành vi bạo lực gia đình, đến khoảng cuối năm 2020 không còn chịu đựng được, tình cảm vợ chồng không còn, không hạnh phúc nên chị về sống với cha mẹ ruột, vợ chồng ly thân cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng chị không còn, không thể hàn gắn được chị yêu cầu ly hôn với anh Trần Hoà Th.

+ Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Trần Nguyễn Phúc Th, sinh ngày 18/9/2020, con chung đang sống với chị. Nay ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, tôi không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không có tài sản chung, không yêu cầu tòa giải quyết.

+ Về nợ phải thu, phải trả: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Anh Trần Hoà Th vắng mặt không có lời trình bày.

** Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến*:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được quy định tại các Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 203 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Tuy nhiên, bị đơn đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, thể hiện thái độ chấp hành pháp luật chưa nghiêm.

Về nội dung :

Mối quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Trần Hoà Th là hợp pháp. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh Thuận không lo làm ăn, chơi cờ bạc, không quan tâm lo lắng cho vợ con, có hành vi bạo lực gia đình, có ý kiến thống nhất mâu thuẫn giữa hai bên là sự thật từ phía cha ruột anh Th là ông Trần Văn Th, nay chị H yêu cầu ly hôn, yêu cầu tiếp tục nuôi con không yêu cầu anh Th cấp dưỡng là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Trần Hoà Th đã được tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt, việc vắng mặt của anh không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên HĐXX xét xử vắng mặt theo Điều 227, Điều 238 Bộ Luật tố tụng Dân sự để đảm bảo quyền lợi cho các bên, Anh Trần Hoà Th đăng ký hộ khẩu thường trú tại: ấp Phú Mỹ H, xã Phú Th huyện Phú T, tỉnh An Giang. Nên chị Nguyễn Thị Thanh H khởi kiện xin ly hôn là

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại Điều 28 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự

[2] Về nội dung:

Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Trần Hoà Th, do sự tự nguyện đến với nhau được cha mẹ chấp thuận rồi tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ khi có tranh chấp xảy ra.

Chị H cho rằng, anh Th không lo làm ăn, ăn chơi cờ bạc, nghiện ma tuý, còn có hành vi bạo lực gia đình, chị có khuyên nhiều lần nhưng anh không thay đổi nên mâu thuẫn ngày thêm trầm trọng, không thể hòa giải chung sống với nhau được và không có biện pháp hàn gắn, suốt quá trình tố tụng anh Thuận cũng vắng mặt không có lý do, có sự xác nhận về tình trạng hôn nhân của cha ruột anh Th là ông Trần Văn Th cho thấy tình cảm giữa vợ, chồng đã trầm trọng, không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung gồm: Vợ chồng có 01 con chung tên Trần Nguyễn Phúc Th, sinh ngày 18/9/2020, con chung đang sống với chị. Quá trình làm việc chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con, để giữ sự ổn định của đứa trẻ, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục giao cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình thì người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng, tuy nhiên anh Th vắng mặt không có yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Trong thời gian nuôi con, chị H phải tạo điều kiện thuận lợi cho anh Th khi đến thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ phải thu: Quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa hôm nay chị không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Về nợ phải trả: Các đương sự khai không có, vì vậy Hội đồng xét xử ghi nhận, nhưng sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh H là người xin ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 9; Điều 51, 53, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147 khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Trần Hoà Th được ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 74/2020 ngày 27/10/2020 do Ủy ban nhân dân xã Phú Thọ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang cấp cho anh và chị không còn giá trị pháp lý kể từ thời điểm Bản án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con tên Trần Nguyễn Phúc Th, sinh ngày 18/9/2020 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc lao động được, anh Thuận không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chưa thành niên không cố định.

Trong thời gian nuôi con, chị H phải tạo điều kiện thuận lợi cho anh Th khi đến thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về quan hệ tài sản chung và nợ: Không yêu cầu.

Án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và Gia đình là 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0001993 ngày 05/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân. Anh Trần Hoà Th không phải chịu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Trần Hoà Th được quyền kháng cáo kể từ ngày tống đạt hoặc niêm yết bản sao Bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- UBND xã Phú Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Lâm Bảo Ngọc